TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HSST
Ngày 08/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông: ***Lý Đức Hiệp***
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: ***Phan Văn Thóc***
2. Ông: ***Sùng Thải Sinh***
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông: ***Đồng Văn Dũng*** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông: ***Lò Văn Nhiệm*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08/6/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/HSST ngày 28/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 28/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A P**; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1993 tại Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Sẻnh Sảng A, xã Dào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Mông.

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch:Việt Nam

Con ông: Vàng A L (sinh năm 1963) và con bà: Sùng Thị V (sinh năm 1963).

Hiện bố, mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Sẻnh Sảng A, xã Dào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 05 anh, em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình.

Bị cáo có vợ, con: Vợ Sùng Thị S - Sinh năm 1994. Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Hiện vợ, con bị cáo đang sinh sống tại bản Sẻnh Sảng A, xã Dào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/01/2021 đến ngày 01/02/2021 thì bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên tòa).

+ Người bào chữa cho bị cáo: Bà: Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên toà).

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà: Sùng Thị S - Sinh năm 1994

Trú tại: Bản Sẻnh Sảng A, xã Dào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên toà).

+ Người Phiên dịch: Ông: Phu Seo G - Sinh năm 1987

Trú tại: Bản Hợp II, xã Dào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

(Có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 23/01/2021 Vàng A P điều khiển xe mô tô từ huyện Mường Tè để về nhà ở bản Sẻnh Sảng A, xã Dào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Khi đi đến Thủy điện Nậm Nghẹ, P gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ họ tên, địa chỉ, đang đi bộ, P dừng xe hỏi người đàn ông đó có Heroin bán không (hỏi bằng tiếng dân tộc Mông), người đàn ông đó bảo có, sau đó P đưa cho người đàn ông đó 50.000 đồng, nhận được tiền người đàn ông đó lấy trong người ra đưa cho P 01 gói Heroin. Có được Heroin P cất giấu vào trong giầy bên chân trái rồi điều khiển xe mô tô đi về. Hồi 12 giờ 20 phút cùng ngày, khi P đi về đến Km 348+700 Quốc lộ 4H, thuộc địa phận bản Trung Chải, xã Trung Chải, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, thì gặp tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn yêu cầu dừng xe kiểm tra, do hoảng sợ P đã tự giác giao nộp 01 (một) gói Heroin bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định ngày 23/01/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn xác định: Khối lượng 01 (một) gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Vàng A P có tổng khối lượng 0,23 gam *(không phẩy hai mươi ba gam).* gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 130/GĐ-KTHS ngày 25/01/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (một) mẫu chất bột khô màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroin. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Tại bản Cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Vàng A P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: *"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm):*

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Tại phiên toà hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vàng A P theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ 01 (một) gói có khối lượng là 0,23 gam *(không phẩy hai mươi ba gam)* heroine thu giữ của bị cáo cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện VKS khẳng định bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị HĐXX áp dụng Điểm c khoản 1 điều 249 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51; Khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt từ 01(một) năm đến 01(một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị xử lý vật chứng.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đã đưa ra một số luận cứ bào chữa cho bị cáo và đề nghị HĐXX xem xét áp dụng một số tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về phía bị cáo, tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên toà hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Sùng Thị S có lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay cho biết chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, màu sơn đỏ - đen, loại Wave RSX, số khung 3838KY003587, số máy JA52E0022685, dung tích 109,2; BKS 25B1 - 659.63, xe đã qua sử dụng là tài sản chung của gia đình, bà S không biết việc chồng bà Vàng A P dùng xe máy để đi mua ma túy và tàng trữ ma túy trong người. Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà S đề nghị HĐXX trả lại chiếc xe máy cho gia đình bà và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

* Về Lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép 01 (một) gói có khối lượng là 0,23 gam *(không phẩy hai mươi ba gam)* heroin để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm bào chữa của bào chữa viên HĐXX thấy rằng việc đề xuất áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51BLHS. Áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng:Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Kết luận giám định số 130/GĐ-KTHS ngày 25/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đối với mẫu vật thu giữ của bị cáo P. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan, hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Vào hồi 12 giờ 20 phút, ngày 23/01/2021, tại Km 348+700 Quốc lộ 4H, thuộc địa phận bản Trung Chải, xã Trung Chải, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Vàng A P có hành vi tàng trữ trái phép 0,23 gam *(không phẩy hai mươi ba gam)* Heroin, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Vàng A P phạm tội*:"Tàng trữ trái phép chất ma túy".* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS .

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng khó khăn của huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu và tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo học hết lớp 02/12 nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân địa phương, coi thường pháp luật. Vì vậy phải

có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết. Bà S tại phiên tòa đề nghị trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, màu sơn đỏ - đen, loại Wave RSX, số khung 3838KY003587, số máy JA52E0022685, dung tích 109,2; BKS 25B1 - 659.63 là tài sản chung của gia đình bà đứng tên đăng ký xe là chồng bà mang tên Vàng A P. Vậy HĐXX cần chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng thu giữ: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

+ 01 (một) gói có khối lượng là 0,23 gam *(không phẩy hai mươi ba gam)* heroin thu giữ của Vàng A P gửi toàn bộ đi giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu *(không hoàn lại mẫu vật gửi giám định)*.

+ Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà: Sùng Thị S - Sinh năm 1994 trú tại bản Sềnh Sảng A, xã Dào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, màu sơn đỏ - đen, loại Wave RSX, số khung 3838KY003587, số máy JA52E0022685, dung tích 109,2; BKS 25B1 - 659.63, xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vàng A P, đăng ký ngày 19/12/2019. Vì là tài sản chung của gia đình bà S và bị cáo P,khi bị cáo P dùng xe máy để đi mua ma túy bản thân bà S không biết.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo làm ruộng, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này: Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán Heroin cho Vàng A P tại khu vực Thủy điện Nậm Nghẹ, thuộc xã Hua Bum, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra không biết lai lịch, địa chỉ của đối tượng, nên cơ quan điều tra không thể xác định được để xử lý theo quy định của pháp luật. "Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết vấn đề nêu trên".

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1/Tuyên bố bị cáo: ***Vàng A P*** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2/Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điểm s khoản 1, 2 điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo 01(một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/01/2021.

3/Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

4/ Về xử lý vật chứng thu giữ: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà: Sùng Thị S - Sinh năm 1994 trú tại bản Sểnh Sảng A, xã Dào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, màu sơn đỏ - đen, loại Wave RSX, số khung 3838KY003587, số máy JA52E0022685, dung tích 109,2; BKS 25B1 - 659.63, xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vàng A P, đăng ký ngày 19/12/2019.

5/Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

6/ Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- NCQLNVLQ
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Đức Hiệp